

CÔNG TY TNHH ASSEMBLY VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ASSEMBLY VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINA ASSEMBLY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VINA ASSEMBLY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400946606

3. Ngày thành lập: 22/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Nội Xuân, Xã Mai Trung, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0974 174 122

Fax:

Email: ngolinha1@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
11.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
12.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
13.	Dịch vụ đóng gói	8292
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9610
16.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700

17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản - Môi giới bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
19.	Quảng cáo (trừ thuốc lá)	7310
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại cấm)	4690
22.	In ấn (trừ loại pháp luật cấm)	1811
23.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Gia công linh kiện điện tử	2610(Chính)
26.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe hợp đồng và du lịch; - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định;	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Bốc xếp hàng hóa	5224
31.	Chuyển phát (không bao gồm chuyển tiền, ngoại tệ)	5320
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm đồ uống phục vụ trong quán bar, quán karaoke, quán rượu; quán giải khát có khiêu vũ)	5630
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

38.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm. Đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động (Trừ trung tâm môi giới việc làm)	7810
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010
42.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
43.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Xây dựng nhà để ở	4101
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
54.	Xây dựng công trình điện	4221
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
57.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
58.	Xây dựng công trình thủy	4291
59.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
60.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
61.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRƯỜNG HẢI YẾN	Việt Nam	Tổ 9, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	10,000	001190003972	

2	NGÔ VĂN LINH	Việt Nam	Tổ 9, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.350.000.000	90,000	024089000112	
---	--------------	----------	--	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ VĂN LINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/09/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *024089000112*

Ngày cấp: *10/05/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 9, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 9, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang